

*Hồi Thư Bốn Mười Tám***NĂM TƯỚNG BÀN NHAU LÀM LOẠN TẦN
THỌ DƯ LẬP KẾ ĐÁNH LỬA TẦN**

Cơ Trịnh Phủ cùng với Sĩ Cốc và Lôi Ích Nhĩ, ba người bàn nhau, chỉ đợi quân Tần thắng trận thì thừa cơ nổi loạn, mà tranh lấy quyền chính của Triệu Thuần, chẳng ngờ Triệu Thuần phá tan được quân Tần, thì ba người lại càng căm tức. Bấy giờ Tiên Đô làm tướng ở đạo hạ quân, thấy chủ tướng mình là Tiên Miệt bị Triệu Thuần đánh lừa mà phải trốn sang nước Tấn, cũng có ý căm tức Triệu Thuần. Khoái Đắc bị Tiên Khắc truất mất lộc điền, đem lòng oán giận, mới bàn mưu với Sĩ Cốc, Sĩ Cốc:

– Tiên Khắc cậy thế Triệu Thuần, làm nhiều điều ngang ngược, nếu được một người can đảm, giết chết Tiên Khắc đi thì Triệu Thuần thế cô không làm gì được nữa, nhưng việc này trừ phi Tiên Đô ra thì không ai dám làm nổi.

Khoái Đắc nói với Sĩ Cốc rằng:

– Tiên Đô thấy chủ tướng là Tiên Miệt bị Triệu Thuần đánh lừa, phải trốn qua Tần, cũng có ý căm tức Triệu Thuần đấy.

Sĩ Cốc nói:

– Nếu vậy thì khó gì mà không giết được Tiên Khắc.

Nói xong, liền ghé vào tai Khoái Đắc mà bảo thầm mưu kế giết Tiên Khắc. Khoái Đắc mừng lắm, nói:

– Để ta sẽ nói với Tiên Đô!

Nói xong, tức khắc đến yết kiến Tiên Đô. Tiên Đô nói với Khoái Đắc rằng:

– Triệu Thuần bội ước với Tiên Miệt, lại lên đánh quân Tần, chẳng có tín nghĩa chút nào cả, ta cũng khó lòng mà ở với hắn được!

Khoái Đắc đem lời Sĩ Cốc nói với Tiên Đô. Tiên Đô nói:

– Nếu vậy thì là phúc cho nước Tần lắm!

Bấy giờ hết mùa đông, sang mùa xuân, Tiên Khắc đi ra Cơ Thành để bái yết miếu tổ là Tiên Chấn. Tiên Đô sai người phục ở ngoài Cơ Thành, khi Tiên Khắc đi đến nơi thì đổ ra giết chết. Những người theo hầu Tiên Khắc thấy vậy, đều bỏ chạy tán loạn cả. Triệu Thuần nghe tin Tiên Khắc bị giết, tức thì nổi giận, truyền cho quân tư khấu phải lùng để bắt quân gian, hạn trong năm ngày phải bắt cho bằng được. Bọn Tiên Đô luống cuống, cùng với Khoái Đắc bàn mưu với nhau, rồi xui giục Sĩ Cốc và Lương Ích Nhĩ khởi sự gấp. Lương Ích Nhĩ lúc rượu say, nói lộ chuyện cho Lương Hoàng biết. Lương Hoàng kinh sợ mà nói rằng:

– Nếu vậy thì chết cả họ, chứ chẳng chơi đâu!

Lương Hoàng tức thì mật báo cho Du Biền. Du Biền bèn vào nói với Triệu Thuần. Triệu Thuần tức khắc truyền cho quân sĩ phải sẵn sàng đợi lệnh. Tiên Đô thấy vậy, vội vàng sang nhà Sĩ Cốc, giục kịp khởi sự. Cơ Trịnh Phủ muốn đợi đến ngày thượng nguyên, nhân khi Tấn Linh Công mở tiệc tứ bố thì thừa cơ nổi loạn, bởi vậy cứ phân vân, chưa quyết định. Triệu Thuần sai Du Biền đến vây nhà Tiên Đô, bắt Tiên Đô đem bỏ ngục. Lương Ích Nhĩ và Khoái Đắc trong khi bối rối, toan cùng Cơ Trịnh Phủ nổi loạn. Triệu Thuần bèn sai đem việc Tiên Đô muốn nổi loạn đến báo với Cơ Trịnh Phủ và mời Cơ Trịnh Phủ vào Triều để bàn việc. Cơ Trịnh Phủ nói:

– Triệu Thuần sai người mời ta đến bàn việc, thế là vẫn không có ý nghi ta!

Cơ Trịnh Phủ thản nhiên đến ngay. Nguyên Triệu Thuần thấy Cơ Trịnh Phủ đang làm thượng quân nguyên soái, sợ hấn hợp quân nổi loạn, nên mới giả cách đem người đến triệu. Cơ Trịnh Phủ không biết kế, vội vàng đi thẳng vào triều. Triệu Thuần giữ ở trong triều để bàn việc Tiên Đô, rồi mật sai Tuân Lâm Phủ, Khước Khuyết và Long Thuần đem quân bắt Sĩ Cốc, Lương Ích Nhĩ và Khoái Đắc cùng bỏ ngục cả. Bọn Tuân Lâm Phủ về đến trong triều, trông thấy Cơ Trịnh Phủ liền quát to lên rằng:

– Cơ Trịnh Phủ cùng là một người trong đám khởi loạn, mà làm sao không bắt bỏ ngục,

Cơ Trịnh Phủ nói:

– Lúc trước các ông đem quân đi vắng cả, tôi còn không nổi loạn, huống cho ngày nay các ngài đã thắng quân Tần rồi, tôi lại sinh sự để muốn cầu lấy cái chết hay sao!

Triệu Thuần nói:

– Nhà ngươi còn dùng dằng mà chưa nổi loạn, là có ý đợi Tiên Đô và Khoái Khắc đó thôi. Ta đã dò biết hết sự tình, còn cãi gì được nữa!

Cơ Trịnh Phủ cúi đầu chịu vào ngục. Triệu Thuần tâu với Tấn Linh Công, xin đem bọn Cơ Trịnh Phủ ra chém, cả thảy năm người (Cơ Trịnh Phủ, Sĩ Cốc, Lương Ích Nhĩ, Khoái Đắc và Tiên Đô). Linh Công hãy còn ít tuổi, chỉ vâng dạ mà thôi. Khi Linh Công đã vào cung, Tướng phu nhân nghe tin bọn Cơ Trịnh Phủ bị bắt, mới hỏi Linh Công rằng:

– Tướng quốc xử trí việc ấy thế nào?

Linh Công nói:

– Tướng quốc xin trị tội mà đem chém tất cả.

Phu nhân nói:

– Bọn Cơ Trịnh Phủ nổi loạn, là vì tranh quyền lẫn nhau, chứ không can dự gì đến thoán nghịch. Và việc mưu giết Tiên Khắc, chẳng qua chỉ một vài người chủ

mưu mà thôi, xử tội phải có thủ phạm từng phạm, lẽ nào lại tru lục như nhau. Gần đây các bậc lão thành kế tiếp mà chết, thành ra nhân tài rất hiếm. Nay một lúc giết năm đại thần thì triều đình trống trải, không đáng lo lắm sao?

Ngày hôm sau, Linh Công đem lời nói của Tương phu nhân, thuật lại cho Triệu Thuần nghe. Triệu Thuần nói:

– Bọn hán nổi loạn, nếu không giết đi thì lấy gì làm gương cho kẻ khác!

Nói xong, truyền đem bọn Cơ Trịnh Phủ ra chém, lại cho con Tiên Khắc là Tiên Cốc làm quan đại phu. Người nước Tấn thấy Triệu Thuần nghiêm khắc như vậy ai cũng sợ hãi, Hồ Xạ Cô ở nước Xích Địch nghe thấy việc ấy, cũng giật mình mà nói rằng:

– May thay cho ta được khỏi chết!

Một hôm quan đại phu Xích Địch là Phong Thư hỏi Hồ Xạ Cô rằng:

– Triệu Thuần với Triệu Thôi, hai người ấy ai hơn?

Hồ Xạ Cô nói:

– Triệu Thôi khác nào như mặt trời mùa đông, Triệu Thuần khác nào như mặt trời mùa hạ. Mặt trời mùa đông ấm áp thì ai cũng yêu, mặt trời mùa hạ nóng dữ thì ai cũng sợ!

Phong Thư cười mà bảo rằng:

– Nhà người làm tướng đã lâu năm, có nhiều công trạng mà cũng sợ Triệu Thuần à!

Lại nói chuyện Sở Mục Vương từ khi cướp ngôi lên làm vua, cũng có chí lớn muốn làm bá chủ trung nguyên, nghe Tấn Linh Công mới lập, Triệu Thuần chuyên quyền, các quan đại phu giết lẫn nhau, thì muốn đem quân sang đánh Trịnh, liền họp triều thần lại để thương nghị. Quan đại phu là Phan Sơn nói:

– Vua Tấn tuổi hầy còn nhỏ, các bề tôi chỉ tranh quyền lẫn nhau, còn nghĩ gì đến chư hầu, nay ta thừa cơ đem quân sang đánh lấy các nước ở phía bắc thì còn ai đương nổi!

Sở Mục Vương bằng lòng, liền sai Đấu Việt Tiêu làm chánh tướng, Vĩ Giả làm phó tướng, đem quân đi đánh Trịnh, còn mình thì đóng đại binh ở đất Lang Uyên để tiếp ứng, lại sai công tử Tiên làm chánh tướng, công tử Phiệt làm phó tướng, đem quân đi đánh Trần. Trịnh Mục Công nghe tin quân Sở đến đánh, vội vàng sai công tử Kiên, công tử Mang và Lạc Nhĩ, ba người đem quân ra ngoài cõi để chống cự với quân Sở, lại dặn phải giữ thế thủ, chớ nên giao chiến, rồi cho người sang cáo cấp với nước Tấn. Đấu Việt Tiêu ngày nào cũng đem quân đến khiêu chiến. Quân Trịnh nhất định không ra. Vĩ Giả mật nói với Đấu Việt Tiêu rằng:

– Từ trận Thành Bộc đến giờ, quân Sở ta đã lâu không kéo sang nước Trịnh, người nước Trịnh chắc đợi có quân nước Tấn đến cứu, vậy mới cố giữ thế thủ mà không giao chiến với ta. Nay ta nên nhân lúc quân Tấn chưa đến, dụ ra mà đánh

thì có thể báo được cái thù năm xưa, nếu để lâu ngày, các nước đem quân đến cứu thì e rằng lại giống như việc Thành Đắc Thần ngày trước, biết làm thế nào!

Đấu Việt Tiêu nói:

– Nay muốn dụ quân Trịnh ra thì làm thế nào?

Vĩ Giả ghé tai mà bảo mưu kế. Đấu Việt Tiêu nghe lời, liền giả cách nói lương thực sắp hết, truyền cho các quân sĩ đi ăn cướp ở các thôn xóm, còn mình thì ngày nào cũng ngồi ở trong màn uống rượu nghe hát đến nửa đêm mới thôi. Có người đến đất Lang Uyên báo tin cho Sở Mục Vương biết. Sở Mục Vương nghi Đấu Việt Tiêu có lòng khinh giặc, đã toan đem quân đến để đốc chiến. Phạm Sơn nói với Sở Mục Vương rằng:

– Vĩ Giả là người có trí, tất là mưu kế chi đây. Tôi chắc chỉ trong mấy ngày nữa, phải có tin thắng trận đưa về.

Bọn công tử Kiên (tướng nước Trịnh) thấy quân Sở không đến khiêu chiến nữa, trong lòng nghi hoặc, mới sai người đi dò thám xem tình hình quân Sở ra sao. Quân thám tử về báo rằng:

– Quân Sở ngày nào cũng kéo nhau đi cướp phá các thôn xóm, còn Đấu Việt Tiêu thì chỉ suốt ngày nghe hát và uống rượu, khi rượu say, lại xỉ mắng người nước Trịnh ta là hèn mạt không làm gì được!

Công tử Kiên mừng mà nói rằng:

– Quân Sở đi cướp phá thôn xóm thì trong đồn trại tất bỏ không, mà nguyên soái nước Sở ngày nào cũng nghe hát uống rượu thì trông gì đến việc quan nữa! Đêm hôm nay ta đem quân sang cướp phá đồn trại quân Sở, có thể toàn thắng được.

Công tử Mang và Lạc Nhĩ đều lấy làm phải. Đêm hôm ấy, ba người cùng đem quân lên đến dinh quân Sở, đứng xa trông thấy đèn đuốc sáng rực, lại nghe có tiếng hát véo von. Công tử Kiên nói:

– Đấu Việt Tiêu sắp đến ngày tận số!

Rồi tức thì vẩy quân xông vào. Quân Sở không chống cự gì cả. Công tử Kiên tiến vào tận trong trại, mấy người nhạc công bỏ chạy tán loạn, chỉ có Đấu Việt Tiêu vẫn thấy ngồi trơ, không động đậy chút nào. Công tử Kiên đến gần nhìn kỹ xem sao thì hóa ra một người bằng gỗ kết lại, chứ không phải Đấu Việt Tiêu thật, bấy giờ mới biết là trúng kế, giật mình kinh sợ, toan quay trở ra. Bỗng thấy ở phía sau trại pháo vang rầm, một viên đại tướng kéo quân ra đuổi đánh, quát to:

– Ta là Đấu Việt Tiêu đây!

Công tử Kiên vội vàng cùng với công tử Mang và Lạc Nhĩ tìm đường trốn chạy. Chạy chưa được một dặm, lại nghe có tiếng súng nổ. Vĩ Giả đem một toán quân chặn ngang giữa đường Phía trước có Vĩ Giả, phía sau có Đấu Việt Tiêu, hai phía cùng đánh ập lại. Quân Trịnh thua to. Công tử Mang và Lạc Nhĩ bắt. Công tử

Kiên chạy lại để cứu, cũng bị quân Sở bắt nốt. Trịnh Mục Công kinh sợ, bảo các bề tôi rằng:

– Ba tướng nước ta đều bị bắt cả, mà vẫn chưa thấy quân Tấn đến cứu, biết làm thế nào?

Các quan triều thần nói:

– Thế quân Sở mạnh lắm! Nếu ta không xin hàng thì chẳng bao lâu quân ta sẽ bị quân Sở phá vỡ, dẫu nước Tấn cũng không thể phá nổi.

Trịnh Mục Công liền sai công tử Phong (con Trịnh Mục Công) đem các đồ lễ vật đến dinh quân Sở để xin giảng hòa. Dấu Việt Tiêu sai người tâu với Sở Mục Vương. Sở Mục Vương thuận cho, truyền tha công tử Kiên, công tử Mang và Lạc Nhĩ, rồi lại thu quân trở về nước Sở. Bấy giờ công tử Tiên (tướng nước Sở) đem quân đi đánh Trần bị thua, quan phó tướng là công tử Phiệt bị quân nước Trần bắt. Công tử Tiên mới đón đường tâu với Sở Mục Vương xin thêm quân để đi đánh báo thù. Sở Mục Vương giận lắm, toan kéo quân sang nước Trần. Bỗng thấy nước Trần sai sứ đem công tử Phiệt sang xin giảng hòa. Sở Mục Vương mở thư ra xem, đại lược nói rằng:

– Nước tôi nhỏ mọn, chưa từng được giao tiếp với thượng quốc, nay thượng quốc hành quân sang nước tôi, bọn ở biên giới không biết gì, có thất lễ với công tử Phiệt, tôi lấy làm lo sợ lắm, vậy phải sai sứ đem ngựa sang tạ tội. Từ nay trở đi, nước tôi một lòng thần phục, vậy xin thượng quốc dung thứ cho.

Mục Vương cười rằng:

– Nước Trần sợ ta hỏi tội mà xin qui phục, cũng là kiến cơ đó!

Nói xong, thuận cho nước Trần được giảng hòa. Mục Vương lại truyền hịch cho vua Trịnh, vua Trần, và vua Sái hẹn đến tháng mười năm ấy thì hội nhau ở đất Quyết Lạc (đất nước Tống).

Lại nói chuyện Triệu Thuần nước Tấn thấy người nước Trịnh đến cáo cấp liền hợp quân bốn nước, Tống, Lỗ, Vệ và Hứa để cùng sang cứu nước Trịnh. Chưa sang đến nơi, đã nghe tin nước Trần cũng theo Sở. Quan đại phu nước Tống là Hoa Ngẫu cùng quan đại phu nước Lỗ là công tử Toại đến nói với Triệu Thuần xin đem quân sang đánh Trần và Trịnh. Triệu Thuần nói:

– Chỉ vì ta không đến cứu nhanh, để đến nỗi hai nước phải theo Sở, chớ hai nước ấy có tội lỗi gì! Chi bằng ta rút quân về mà sửa sang chính sự trong nước còn hơn!

Nói xong liền rút quân về. Cuối mùa thu năm ấy, vua Trần (Sóc) và vua Trịnh (Lan) đều đến cả ở Tức Địa để đón Sở Mục Vương. Mục Vương hỏi:

– Khi trước tôi có hẹn đến hội ở Quyết Lạc, sao hai vua lại còn ở đây?

Vua Trần và vua Trịnh đồng thanh đáp:

– Chúng tôi sợ đến chậm thì có lỗi, vậy phải hợp ở đây để đón đại vương,

rồi cùng đi một thể.

Sở Mục Vương bằng lòng. Bỗng nghe báo vua Sái (Giáp Ngọ) đã đến ở đất Quyết Lạc rồi. Sở Mục Vương liền cùng với vua Trần và vua Trịnh đi gấp đến đất Quyết Lạc. Khi Sở Mục Vương đến, vua Sái ra đón, dùng lễ thần hạ, sụp lạy hai lạy. Vua Trần và vua Trịnh giật mình, nói riêng với nhau rằng:

– Vua Sái chịu nhún mình quá như vậy, thì vua Sở tất cho chúng ta là quá vô lễ!

Vua Trần và vua Trịnh mới cùng nhau nói với Sở Mục Vương rằng:

– Đại vương thân hành đến đây mà vua Tống không đến nghênh tiếp, xin đại vương cho đem quân đi đánh.

Mục Vương cười mà rằng:

– Tôi đem quân tới đây, chính là muốn đánh nước Tống đó. Bấy giờ Tống thành công đã mất rồi, con là Chủ Cửu (tức là Tống Chiêu Công) lên nối ngôi mới được ba năm, hay tin dùng bọn tiểu nhân, mà ruồng bỏ người trông công tộc, bởi vậy người trong công tộc nổi loạn, giết quan tư mã là công tử Ngang. Quan tư thành là Đãng Y Chư bỏ chạy sang nước Lỗ, nhờ có quan tư khấu là Hoa Ngự Sự hết sức điều đình để triệu Đãng Y Chư về, nước Tống mới được yên ổn. Hoa Ngự Sự nghe tin Sở Mục Vương hội chư hầu ở đất Quyết Lạc có ý muốn dòm ngó nước Tống, mới nói với Tống Chiêu Công rằng:

– Nước nhỏ mà không chịu thần phục nước lớn thì sao giữ được, nay nước Trần và nước Trịnh đều theo Sở cả, chúa công cũng nên thân hành đến mà nghênh tiếp vua Sở, nếu chờ khi vua Sở đem quân đến đánh, rồi mới xin giảng hòa thì sao cho kịp!

Tống Chiêu Công lấy làm phải, mới thân hành đến đất Quyết Lạc để nghênh tiếp Sở Mục Vương, và mời Sở Mục Vương đi săn bắn ở rừng Mạnh Chư. Sở Mục Vương bằng lòng. Tống Chiêu Công cùng với các chư hầu theo Sở Mục Vương đi săn. Sở Mục Vương truyền lệnh cho các chư hầu đi săn, trong xe đều phải đem theo một cái mỗi lửa, phòng khi lấy lửa. Đến lúc đi săn, Sở Mục Vương ngoảnh lại hỏi Tống Chiêu Công lấy cái mỗi lửa toan hun đốt đàn cáo. Tống Chiêu Công không đem mỗi lửa đi theo. Quan tư mã nước Sở là Thân Vô Úy nói với Sở Mục Vương rằng:

– Vua Tống trái lệnh như vậy, nếu đại vương không trị tội thì cũng nên đánh người theo hầu vua Tống để giữ phép.

Nói xong, liền thét nọc người dong xe của Tống Chiêu Công đánh ba trăm roi, để làm gương cho chư hầu. Tống Chiêu Công hổ thẹn khôn xiết. Bấy giờ nước Sở cường thịnh, sai Đấu Việt Tiêu sang sứ nước Tề và nước Lỗ, nghiêm nhiên tự coi là bá chủ trung nguyên. Nước Tấn biết vậy mà cũng không kiếm chế nổi.

o O o